

Số: /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của Văn phòng Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ các Quyết định số 805/QĐ-BXD ngày 13 tháng 6 năm 2025 và số 1662/QĐ-BXD ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Xây dựng và quy trình thực hiện một số nội dung về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng Bộ Xây dựng;

Xét đề nghị của Văn phòng Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng của Văn phòng Bộ Xây dựng, chi tiết như Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Văn phòng Bộ Xây dựng có trách nhiệm:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về thông tin, hồ sơ, tài liệu cung cấp liên quan đến số lượng, chủng loại, mục đích sử dụng, giá mua xe, phương thức quản

lý xe ô tô chuyên dùng đề nghị được giao.

b) Thực hiện việc mua sắm, bố trí, quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô chuyên dùng theo đúng định mức nêu tại Điều 1 Quyết định này, phù hợp với phạm vi, đối tượng được sử dụng, khối lượng nhiệm vụ được giao, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đấu thầu và pháp luật có liên quan.

c) Sử dụng xe ô tô chuyên dùng theo đúng mục đích được phê duyệt, được bố trí sử dụng kết hợp để phục vụ công tác chung mà không ảnh hưởng đến mục đích chính của xe chuyên dùng theo quy định tại khoản 8 Điều 3 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP.

d) Thực hiện rà soát, trình cơ quan có thẩm quyền xử lý xe ô tô dôi dư (nếu có) theo các hình thức quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn hiện hành; thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ lái xe khi xử lý xe ô tô dôi dư (nếu có) theo quy định của pháp luật về lao động; hạch toán và công khai chi phí sử dụng xe ô tô, chi phí khoán kinh phí sử dụng xe ô tô, thuê dịch vụ xe ô tô phục vụ công tác theo quy định của pháp luật; cập nhật dữ liệu về xe ô tô vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định.

đ) Trên cơ sở định mức được ban hành tại Quyết định này, trường hợp cấp có thẩm quyền có hướng dẫn mới về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô hoặc tình hình tổ chức bộ máy, số lượng biên chế, nhu cầu công tác có sự điều chỉnh, các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung định mức; báo cáo Bộ Xây dựng xem xét, giải quyết theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tài chính;
- Kho bạc nhà nước;
- Công TTĐT Bộ Xây dựng (để công khai);
- Lưu: VT, KH-TC (Bình).

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh

Phụ lục
ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG CỦA
VĂN PHÒNG BỘ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BXD ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. Số lượng xe ô tô chuyên dùng:

Văn phòng Bộ Xây dựng được quản lý, sử dụng tối đa 03 xe ô tô chuyên dùng (01 xe phục vụ khu vực phía Bắc, 01 xe phục vụ khu vực miền Trung, 01 xe phục vụ khu vực phía Nam).

II. Mục đích sử dụng, chủng loại xe ô tô chuyên dùng:

- Mục đích sử dụng: phục vụ mục đích ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chủng loại: Xe ô tô tối thiểu 07 chỗ, có gắn thiết bị chuyên dùng, biển hiệu nhận biết xe ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật.

- Xe ô tô chuyên dùng phải được sử dụng theo đúng mục đích, được bố trí sử dụng kết hợp để phục vụ công tác chung mà không ảnh hưởng đến mục đích chính của xe chuyên dùng theo quy định tại khoản 8 Điều 3 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ).

III. Giá mua xe ô tô chuyên dùng:

Giá mua xe ô tô chuyên dùng trong tiêu chuẩn, định mức thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 17 của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ, cụ thể: giá mua xe ô tô được xác định phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại xe tương ứng. Tại thời điểm triển khai mua sắm xe ô tô chuyên dùng (nếu có), đơn vị căn cứ mức giá thị trường, nhu cầu thực tế và yêu cầu nhiệm vụ để trình Bộ Xây dựng xem xét, quyết định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Giá mua xe ô tô trong tiêu chuẩn, định mức là giá mua đã bao gồm các loại thuế phải nộp theo quy định của pháp luật, sau khi trừ đi các khoản chiết khấu, giảm giá (nếu có); chưa bao gồm: lệ phí trước bạ; lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện giao thông; phí bảo hiểm; lệ phí cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, xe máy chuyên dùng; phí sử dụng đường bộ liên quan đến việc sử dụng xe và các quy định khác tại khoản 5 Điều 3 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ).